

Bản án số: 17/2026/HS-ST

Ngày 13 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tổng Duy Toán.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Hữu.

2. Ông Trần Văn Đầu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quốc Vương - Là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2026/TLST-HS, ngày 01/4/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST-HS ngày 29/4/2026 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Ma Seo T, sinh ngày 19/5/1982, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010082002764.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Ma Seo L (đã chết) và bà Giàng Thị M, tên gọi khác Giàng Thị M1, năm sinh 1946; có vợ chị Thào Thị C (đã chết), vợ 2 chị Cư Thị S, năm sinh 1978 và có 06 con (con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2015 - con thứ sáu đã chết); tiền án: Không, tiền sự: Chưa; nhân thân: Xấu - Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2016/HSST ngày 22/6/2016 và Bản án hình sự phúc thẩm số 34/2016/HSPT ngày 30/8/2016, bị Toà án nhân dân huyện Bắc Hà và Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 03/3/2016; về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo thi hành xong: tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/8/2016 và tiền án phí hình sự phúc thẩm ngày 02/11/2016; nay đã được xóa án tích, ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Bị cáo Hoàng Seo P, sinh ngày 19/9/1956, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010056000183.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Hoàng Lão S1 (đã

chết) và bà Ma Thị L1 (đã chết); có vợ chị Giàng Thị P1, năm sinh 1953 và có 06 con (con lớn nhất sinh năm 1973, con nhỏ nhất sinh năm 1988); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Vắng mặt.

3. Bị cáo Hoàng Seo S2, sinh ngày 17/12/1957, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010057003278.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Hoàng Seo T1 (đã chết) và bà Hầu Thị S3 (đã chết); có vợ chị Ma Thị S4, năm sinh 1962 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1998); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - C.

4. Bị cáo Ma Seo S5, sinh ngày 01/7/1979, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010079000861.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Ma Seo H, năm sinh 1955 và bà Giàng Thị C1 (đã chết); có vợ chị Thào Thị C2 (đã chết) và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Vắng mặt.

5. Bị cáo Hầu Seo P2, sinh ngày 16/6/1976, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010076003003.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Hầu Seo D (đã chết) và bà Lù Thị D1 (đã chết); có vợ chị Thào Thị T2, năm sinh 1972 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Vắng mặt.

6. Bị cáo Hoàng Seo S6, sinh ngày 15/5/1973, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010073002899.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Hoàng Seo L2 (đã chết) và bà Giàng Thị M2 (đã chết); có vợ chị Hằng Thị D2 (đã chết) và có 01 con sinh năm 2002; tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

7. Bị cáo Hoàng Seo X, sinh ngày 01/01/1966, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010066009436.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Hoàng Seo L2 (đã chết) và bà Giàng Thị M2 (đã chết); có vợ chị Giàng Thị D3, năm sinh 1964 và có 01 con sinh năm 1996; tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - V.

8. Bị cáo Hoàng Seo T1, sinh ngày 08/01/1996, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010096001056.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Hoàng Seo X, năm sinh 1966 và bà Giàng Thị D3, năm sinh 1964; có vợ chị Thào Thị V, năm sinh 1995 và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

9. Bị cáo Hoàng Seo S7, sinh ngày 15/6/1977, tại xã L, tỉnh Lào Cai; Số thẻ CCCD: 010077003154.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Hoàng Seo P, năm sinh 1956 và bà Giàng Thị P1, năm sinh 1953; có vợ chị Hàu Thị G, năm sinh 1990 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án: Chưa, tiền sự: Chưa; nhân thân: Tốt; ngày bị tạm giữ: 23/01/2026, ngày bị tạm giam: Không, ngày được cho tại ngoại: 29/01/2026; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú - V.

Người bào chữa cho bị cáo:

1. Bà Đỗ Thị N - Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L bào chữa cho các bị cáo: Hoàng Seo S2, Hoàng Seo X và Hoàng Seo T1 - Có mặt.

2. Bà Liệu Thị N1 - Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L bào chữa cho các bị cáo: Hoàng Seo P, Hoàng Seo S6 và Hoàng Seo S7 - Có mặt.

3. Bà Sùng Thị Thu P3 - Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L bào chữa cho các bị cáo: Ma Seo T, Ma Seo S và Hàu Seo P2 - Có mặt.

Người chứng kiến:

1. Anh Ma Seo C3, sinh ngày 02/4/1991.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Seo S8, sinh ngày 01/11/1988.

Nơi cư trú: Thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

Người phiên dịch: Anh Giàng Seo P4, năm sinh 1981.

Nơi cư trú: Thôn S, xã T, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS-KV9 ngày 30/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lào Cai truy tố các bị cáo về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 01 giờ ngày 23/01/2026, tổ công tác Công an xã L đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đã phát hiện tại khu vực tầng âm nhà ông Hoàng Văn T3 trú tại thôn N, xã L có 09 đối tượng gồm: Ma Seo T, Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 9.640.000 (chín triệu sáu trăm bốn mươi nghìn) đồng, 01 bao tải xác rắn màu xanh, 02 bát sứ (01 bát to, 01 bát nhỏ), 04 quân vị làm bằng đóm tre được bôi đen một mặt và một số vật chứng khác có liên quan.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 19 giờ ngày 22/01/2026, tại nhà anh Hoàng Văn T3 (hiện đang đi làm xa, nhờ bố là Hoàng Seo P trông coi), P đang ở nhà thì Hoàng Seo S2 đến chơi. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, Ma Seo T và Ma Seo S uống rượu về đi ngang qua thấy có người nên vào ngồi chơi và sưởi lửa cùng. Tại đây, T nảy sinh ý định đánh bạc nên đã rủ "có muốn làm một tý không", S2 trả lời "chúng mày không sợ chết à", T nói "thôi làm tí". Những người còn lại gồm P, S2 và S5 đều hiểu và đồng ý tham gia đánh bạc cùng T. Sau khi thống nhất, P đã dùng đóm tre bẻ thành 04 quân vị và dùng than củi tô đen một mặt của 04 quân vị; S2 lấy 02 bát sứ (01 bát to, 01 bát nhỏ) xúc tro bếp vào để lau khô. Sau khi chuẩn bị quân vị xong, P bỏ quân vị vào bát, T cầm bát và quân vị xuống khu vực tầng âm của nhà anh T3 để đánh bạc. Khi xuống đến tầng âm, Sênh thấy 01 chiếc bao tải xác rắn màu xanh để trong nhà nên đã lấy ra trải giữa nền nhà làm chiếu bạc. Khi T, P, S2 và S5 đang chuẩn bị đánh bạc thì Hầu Seo Phần và Hoàng Seo X đi qua cũng vào và tham gia đánh bạc cùng. Lúc này, sáu người gồm T, P, S2, S5, P2 và X bắt đầu đánh bạc từ khoảng 20 giờ ngày 22/01/2026. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S6 đi qua nhà anh T3 thấy có người đánh bạc nên vào tham gia. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/01/2026, Hoàng Seo S7 ngủ dậy đi vệ sinh, thấy nhà anh T3 có nhiều người nói chuyện nên sang xem và tham gia đánh bạc cùng. Về hình thức đánh bạc, họ thống nhất đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền mặt. Cụ thể, sử dụng 01 bát sứ to, 01 bát sứ nhỏ và 04 quân vị được làm bằng đóm tre, một mặt được bôi đen, một mặt giữ nguyên màu trắng. Người chơi không quy định ai là người cầm cái, ai thích xóc thì xóc. Trước mỗi ván, người xóc bỏ 04 quân vị vào bát nhỏ, úp bát to lên trên và xóc đều, sau đó đặt xuống chiếu. Những người chơi có quyền đặt cược vào cửa "chẵn" hoặc cửa "lẻ" với số tiền từ 5.000 đồng đến 100.000 đồng cho mỗi ván. Khi mở bát, nếu 04 quân vị đều đen, đều trắng, hoặc 02 đen 02 trắng thì gọi là "chẵn", người đặt cửa chẵn thắng. Nếu 01 đen 03 trắng hoặc 03 đen 01 trắng thì gọi là "lẻ",

người đặt cửa lẻ thắng. Người thua phải trả tiền cho người thắng theo đúng số tiền đã đặt cược. Đến 01 giờ ngày 23/01/2026 thì bị Công an xã L bắt quả tang. Trong quá trình điều tra, căn cứ lời khai của các bị cáo và tang vật thu giữ, xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 12.070.000 (mười hai triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng, bao gồm tiền thu trên chiếu bạc và tiền các bị cáo tự nguyện giao nộp. Ngoài ra, thu giữ niêm phong 02 bát sứ màu trắng (một bát to, một bát nhỏ), 04 quân vị bằng đóm tre, 01 bao tải xác rắn màu xanh.

Vì các lẽ trên, Viện kiểm sát nhân khu vực 9 - Lào Cai Quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 9 - Lào Cai để xét xử đối với các bị cáo: Ma Seo T, Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lào Cai đã truy tố.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự: Tuyên phạt bị cáo: Ma Seo T, Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ma Seo T 12 tháng đến 15 tháng tù giam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Seo P 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Seo S2 07 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng đến 20 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ma S9 Sênh 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hầu S10 Phần 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Seo S6 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Seo X từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Seo T1 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Seo S7 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

b) Xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 12.070.000 đồng; tịch thu tiêu hủy đối với: 02 bát sứ màu trắng (01 bát to, 01 bát nhỏ), 04 quân vị bằng đóm tre, 01 bao tải xác rắn màu xanh.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị trả lại cho Ma Seo Thè 01 chiếc ví giả da màu nâu, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ BOSS HUGO BOSS của Ma Seo T; trả lại cho Ma Seo Sênh 01 chiếc ví giả da màu nâu, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ baellerry của Ma Seo S5; trả lại cho Hoàng S11 Pù 01 chiếc ví giả da màu đen, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ GUCCI của Hoàng Seo P.

c) Về trách nhiệm dân sự: Không.

* Án phí: Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phí và lệ phí năm 2023 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Ma Seo T, Ma Seo S5 và Hầu Seo Phần đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Ma Seo T từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Cho bị cáo Ma S9 Sênh hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ từ 07 tháng đến 09 tháng, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Cho bị cáo Hầu S10 Phần hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ 06 tháng, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Việc áp dụng án treo và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là cơ hội cho các bị cáo không bị cách ly với xã hội, tiếp tục lao động sản xuất tại địa phương, tạo ra giá trị cho gia đình, cộng đồng. Hình phạt vẫn có tính răn đe đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là động tự động tự do, không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo: Hoàng Seo P, Hoàng Seo S6 và Hoàng Seo S7 đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Seo P 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Seo S6 và bị cáo Hoàng Seo S7 mức án 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh điều kiện tài chính của các bị cáo P, S6 và S7 không có nghề nghiệp ổn định, gia đình các bị cáo cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

- Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo: Hoàng Seo S2, Hoàng Seo X và Hoàng Seo T1 đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Seo S2 06 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Seo X 06 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Seo T1 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập: Không áp dụng hình phạt bổ sung và không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo, vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho các bị cáo.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù và xin được hưởng án treo, bị cáo S2 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù và cho hưởng án treo, bị cáo S6 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù và cho hưởng án treo, bị cáo T1 đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù. Còn các bị cáo vắng mặt nên không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Trợ giúp viên pháp lý và các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì các bị cáo: Hoàng Seo P, Ma Seo S5, Hàu Seo P2, Hoàng Seo X, Hoàng Seo S7 và hai người chứng kiến là anh Ma Seo C3, anh Hoàng Seo S8 đều có ý kiến đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Tòa án đã ra Thông báo về việc giải quyết đề nghị trước khi mở phiên tòa, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên theo đúng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 và Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và hình phạt chính: Tại phiên tòa và quá trình điều tra, các bị cáo: Ma Seo T, Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hàu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, ý kiến của người bào chữa, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: các bị cáo là người đạt độ tuổi, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhiều người cùng thực hiện đánh bạc; các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa tại nhà anh Hoàng Văn T3 (anh T3 nhờ bố là bị cáo P trông coi) với mục đích được thua bằng tiền mặt mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, các bị cáo bị bắt quả tang, tiền dùng để đánh bạc và tiền thu giữ được trực tiếp tại chiếu bạc là 12.070.000 đồng; các bị cáo thực hiện tội phạm của mình dưới hình thức lờn cố ý, động cơ phạm tội là sát phạt nhau và nhằm thu lợi bất chính tiền bạc của nhau. Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Lào Cai quyết định truy tố các bị cáo: Ma Seo T, Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hàu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 về tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do thiếu ý thức chấp hành pháp luật dẫn đến các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc sát phạt ăn tiền của nhau. Nên cần đưa các bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội đối với từng bị cáo để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo không phân công vai trò cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ và cả chín bị cáo đều là người thực hành. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận đánh bài bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền, bị cáo

Ma Seo T là người nảy sinh ý định đánh bạc nên đã rủ "có muốn làm một tý không", bị cáo S2 trả lời "chúng mày không sợ chết à", bị cáo T nói "thôi làm tí", những người còn lại gồm P, S2 và S5 đều hiểu và đồng ý tham gia đánh bạc, nên xác định bị cáo T là người khởi xướng và phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Các bị cáo: Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2 và Ma Seo Sênh là những người giúp sức tích cực: các bị cáo này đã nhất trí ngay sau khi được bị cáo T rủ rê và tích cực thực hiện các hành vi giúp sức để việc đánh bạc diễn ra - bị cáo P là người trực tiếp dùng đóm tre bẻ thành 04 quân vị và dùng than củi tô đen một mặt để làm công cụ đánh bạc; bị cáo S2 là người lấy 02 bát sứ lau khô để làm dụng cụ xóc đĩa, bị cáo S5 là người lấy 01 bao tải xác rắn màu xanh trải giữa nền nhà tầng âm để làm chiếu bạc, nên bị cáo P, bị cáo S2 và bị cáo S5 phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ hai trong vụ án. Còn các bị cáo: Hầu Seo P2, Hoàng Seo X, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 khi đến tham gia đánh bạc đều trực tiếp đặt cược, thắng thua bằng tiền trong quá trình đánh bạc, nên bị cáo P2, bị cáo X, bị cáo S6, bị cáo T1 và bị cáo S7 phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ ba trong vụ án. Khi tham gia đánh bạc, bị cáo T khai bỏ ra 1.500.000 đồng để tham gia đánh bạc và thắng được 90.000 đồng; bị cáo P2 khai bỏ ra 800.000 đồng để tham gia đánh bạc và không thắng thua; bị cáo X khai bỏ ra 400.000 đồng để tham gia đánh bạc và thua 270.000 đồng; bị cáo T1 khai bỏ ra 1.050.000 đồng để tham gia đánh bạc và thua hết, sau đó bị cáo S2 đã cho T1 100.000 đồng để tiếp tục tham gia đánh bạc; bị cáo P khai bỏ ra 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc và không xác định được số tiền cụ thể thắng thua; bị cáo S2 khai bỏ ra 200.000 đồng để tham gia đánh bạc và không xác định được số tiền cụ thể thắng thua; bị cáo S5 khai bỏ ra 3.700.000 đồng để tham gia đánh bạc và không xác định được số tiền cụ thể thắng thua; bị cáo S6 khai bỏ ra 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc và không xác định được số tiền cụ thể thắng thua; bị cáo S7 khai được bị cáo S2 cho 100.000 đồng để tham gia đánh bạc và không xác định được số tiền cụ thể thắng thua. Tuy các bị cáo khai đã bỏ số tiền trên để tham gia đánh bạc, nhưng không có tài liệu nào khác để chứng minh lời khai của chín bị cáo. Vì vậy, không xác định được chính xác số tiền thu giữ của từng bị cáo, nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm chung đối với tổng số tiền thu giữ là 12.070.000 đồng.

Qua xem xét đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với bị cáo Ma Seo T: Bị cáo là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành tích cực việc đánh bài bằng hình thức xóc đĩa ăn tiền, bản thân có nhân thân xấu - bị cáo T đã từng có một tiền án (bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù) về tội "Trộm cắp tài sản", nhưng bị cáo đã được xoá án tích. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh và áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, như vậy mới đảm bảo được trật tự xã hội và phục vụ tốt cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm này tại địa phương. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tạo điều kiện cho cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án, bị cáo đã được xoá án tích nên bị cáo được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và chưa có tiền sự, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

- Đối với các bị cáo: Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tạo điều kiện cho cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án; lần phạm tội này của các bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo S2 có bổ đề là ông Hoàng Seo T1 được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, bản thân bị cáo S2 đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến nên bị cáo S2 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên giảm cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Xét thấy, các bị cáo nhất thời phạm tội và đã phải trả giá bằng việc bị bắt tạm giữ, xác nhận của chính quyền địa phương cho thấy các bị cáo đều có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; các bị cáo đều có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án, chưa có tiền sự; trước khi phạm tội các bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số và sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hoá thấp - nhiều bị cáo không biết chữ, dẫn đến nhận thức pháp luật còn hạn chế. Nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, giao các bị cáo cho Công an xã và Ủy ban nhân dân xã - nơi bị cáo cư trú giám sát, thực hiện giáo dục cũng đủ tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung, việc cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo. Cần áp dụng khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo: Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2 và Ma Seo S được hưởng án treo và tuyên thời gian thử thách đối với các bị cáo; Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, những người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng khoản 1,2 Điều 36 của Bộ luật Hình sự buộc các bị cáo: Hầu Seo P2, Hoàng Seo X, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, do 5 bị cáo đã bị tạm giữ nên thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ (cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ); gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã - nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát giáo dục bị cáo; do các bị cáo: Hầu Seo P2, Hoàng Seo X, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 đều là lao động tự do, đều là người đồng bào dân tộc thiểu số đang cư trú và sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp với khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, hủy bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo ngay tại phiên tòa.

Đối với Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo là nặng, vì các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo T là người khởi xướng, phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; các bị cáo: Pù, S2 và S5 là những người giúp sức tích cực, nên phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ hai trong vụ án; các bị cáo: Phần, X, S6, T1 và S7 chỉ phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ ba trong vụ án. Nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người bào chữa cho bị cáo T đề nghị tuyên phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo là nhẹ, vì bị cáo có nhân thân xấu và là người khởi xướng, phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người bào chữa cho các bị cáo: Pù, S2 và S5 đề nghị cho các bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ là nhẹ, vì cả ba bị cáo là người giúp sức tích cực, phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ hai trong vụ án, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy, các bị cáo đều là lao động tự do, đều là người đồng bào dân tộc thiểu số đang cư trú và sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thu nhập không ổn định. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Việc áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định và thu giữ được gồm:

- 12.070.000 (mười hai triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng thu trên chiếu bạc và tiền các bị cáo tự nguyện giao nộp (không xác định được số tiền thu giữ của từng bị cáo) đã sử dụng cho việc đánh bạc, sau khi bị bắt các bị cáo đã nộp cho cơ quan điều tra và được nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an xã L - Tài khoản 8806203100063, tại 15204017 - A Chi nhánh B. Hiện tại số tiền trên đang do Ngân hàng N2 - Chi nhánh B tiếp nhận tại Giấy nộp tiền ngày 06/02/2026 và Lệnh thanh toán (tiền mặt) ngày, giờ lập: 06/02/2026 16:48:00 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Ngân hàng N2 - Chi nhánh B. Xét thấy, nguồn gốc số tiền tạm giữ này là do các bị cáo sử dụng cho việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 12.070.000 đồng của các bị cáo;

- 02 (hai) bát sứ màu trắng (một bát to, một bát nhỏ), 04 (bốn) quân vị bằng đóm tre, 01 (một) bao tải xác rắn màu xanh được niêm phong trong 01 (một) hộp giấy, bên ngoài hộp được dán giấy có ghi dòng chữ “vật chứng thu giữ trong vụ đánh bạc phát hiện ngày 23/01/2026 tại thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai”, tại các mép hộp được dán giấy niêm phong được đóng dấu tròn đỏ của Công an xã L, tỉnh Lào Cai và có các chữ ký, dấu điểm chỉ, họ tên của Hạng S, Hoàng Seo S2, Hoàng Seo S6, Ma Seo T, Ma Seo S5, Hoàng Seo T1, Hoàng Seo P, Hầu Seo P2, Nguyễn Anh T4, Giàng Seo L3, Hoàng Seo X, Ma Seo C3. Hiện tại vật chứng này đang do Phòng Thi hành dân sự khu vực 9 - Lào Cai bảo quản, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2026. Xét thấy, những vật chứng này không có giá trị, cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu trên người bị cáo Ma Seo S5, quá trình điều tra xác định đây là tiền bị cáo mang theo để tiêu dùng cá nhân, không liên quan đến việc đánh bạc. Ngày 26/02/2026, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo S5, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Quá trình điều tra tạm giữ của các bị cáo: Ma Seo Thẻ 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ BOSS HUGO BOSS; Ma Seo Sênh 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ baellerry; Hoàng Seo Pù 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ GUCCI. Hiện tại vật chứng này đang do Phòng Thi hành dân sự khu vực 9 - Lào Cai bảo quản, theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2026. Xét thấy, vật chứng đó không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại vật chứng cho các bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Sau khi Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử thì các bị cáo đã đề nghị Tòa án miễn nộp toàn bộ tiền án phí và trong hồ sơ đều thể hiện các bị cáo đều là người đồng bào dân tộc thiểu số đang cư trú và sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Xét đề nghị của các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên cần được chấp nhận.

[7] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với anh Hoàng Văn T3 là chủ nhà nơi xảy ra đánh bạc, tại thời điểm các bị cáo đánh bạc anh T3 đi làm xa, không có mặt tại nhà, việc các bị cáo sử dụng nhà anh T3 để đánh bạc là do bị cáo P (là bố đẻ anh T3) được nhờ trông coi nhà đã tự ý cho các bị cáo xuống tầng âm đánh bạc, anh T3 hoàn toàn không biết và không cho phép, nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Về nhân thân bị cáo Hoàng Seo S6: Năm 1990, S6 có hành vi “Trộm cắp tài sản” và bị Cơ quan Công an lập hồ sơ AK. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh không thu thập được Quyết định xử phạt hành chính hay Bản án có liên quan, tính đến thời điểm hiện tại, đã hết thời hiệu xử lý hành chính, nên Viện kiểm sát xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Ma Seo T;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Hoàng Seo P;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Hoàng Seo S2;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,5 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Ma Seo S5;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Hầu Seo P2;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Hoàng Seo S6;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Hoàng Seo X;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án đối với bị cáo Hoàng Seo T1;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2,3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hoàng Seo S7.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo: Ma Seo T, Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về mức hình phạt - Hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Ma S9 Thề 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày bị tạm giữ từ ngày 23/01/2026 đến ngày 29/01/2026;

- Xử phạt bị cáo Hoàng Seo P 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày 13/5/2026. Giao bị cáo Hoàng Seo P cho Công an xã L, tỉnh Lào Cai để giám sát trong thời gian thử thách. Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai thực hiện giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Seo S2 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày 13/5/2026. Giao bị cáo Hoàng Seo S2 cho Công an xã L, tỉnh Lào Cai để giám sát trong thời gian thử thách. Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai thực hiện giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Ma Seo S5 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày 13/5/2026. Giao bị cáo Ma Seo S5 cho Công an xã L, tỉnh Lào Cai để giám sát trong thời gian thử thách. Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai thực hiện giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Hầu Seo P2 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh L nhận được quyết định thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày bị tạm giữ từ ngày 23/01/2026 đến ngày 29/01/2026 (cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Giao bị cáo Hầu Seo P2 cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo P2 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Hầu Seo P2 không bị khấu trừ thu nhập.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Seo S6 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh L nhận được quyết định thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày bị tạm giữ từ ngày 23/01/2026 đến ngày 29/01/2026 (cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Giao bị cáo Hoàng Seo S6 cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo S6 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Hoàng Seo S6 không bị khấu trừ thu nhập.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Seo X 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh L nhận được quyết định thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày bị tạm giữ từ ngày 23/01/2026 đến ngày 29/01/2026 (cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Giao bị cáo Hoàng Seo X cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo X có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Hoàng Seo X không bị khấu trừ thu nhập.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Seo T1 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh L nhận được quyết định thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày bị tạm giữ từ ngày 23/01/2026 đến ngày 29/01/2026 (cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Giao bị cáo Hoàng Seo T1 cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo T1 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Hoàng Seo T1 không bị khấu trừ thu nhập.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Seo S7 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh L nhận được quyết định thi hành án; khấu trừ cho bị cáo 06 (sáu) ngày bị tạm giữ từ ngày 23/01/2026 đến ngày 29/01/2026 (cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Giao bị cáo Hoàng Seo S7 cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo S7 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lào Cai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Hoàng Seo S7 không bị khấu trừ thu nhập.

Trong trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Áp dụng biện pháp tư pháp đối với các bị cáo: Ma Seo T, Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7: Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 12.070.000 (mười hai triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng thu trên chiếu bạc và tiền các bị cáo tự nguyện giao nộp, đã được nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an xã L (Tài khoản 8806203100063, tại A - A Chi nhánh B) - Theo Giấy nộp tiền ngày 06/02/2026 và Lệnh thanh toán (tiền mặt) ngày, giờ lập: 06/02/2026 16:48:00 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Ngân hàng N2 - Chi nhánh B.

4. Việc xử lý vật chứng tuyên:

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) bát sứ màu trắng (một bát to, một bát nhỏ), 04 (bốn) quân vị bằng đóm tre, 01 (một) bao tải xác rắn màu xanh được niêm phong trong 01 (một) hộp giấy, bên ngoài hộp được dán giấy có ghi dòng chữ “vật chứng thu giữ trong vụ đánh bạc phát hiện ngày 23/01/2026 tại thôn N, xã L, tỉnh Lào Cai”, tại các mép hộp được dán giấy niêm phong được đóng dấu tròn đỏ của Công an xã L, tỉnh Lào Cai và có các chữ ký, dấu điểm chỉ, họ tên của Hằng S, Hoàng Seo S2, Hoàng Seo S6, Ma Seo T, Ma Seo S5, Hoàng Seo T1, Hoàng Seo

P, Hầu Seo P2, Nguyễn Anh T4, Giàng Seo L3, Hoàng Seo X, Ma Seo C3 - Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Lào Cai.

- Trả lại vật chứng cho các bị cáo: Ma Seo Thề 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ BOSS HUGO BOSS; Ma Seo Sênh 01 (một) chiếc ví giả da màu nâu, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ baellerry; Hoàng Seo Pù 01 (một) chiếc ví giả da màu đen, loại ví gấp, mặt ngoài có dòng chữ GUCCI - Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Lào Cai.

5. Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Ma Seo T ngay tại phiên tòa.

6. Hủy bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo: Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 ngay tại phiên tòa.

7. Về án phí: Các bị cáo: Ma Seo T, Hoàng Seo P, Hoàng Seo S2, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo S6, Hoàng Seo X, Hoàng Seo T1 và Hoàng Seo S7 được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo: Ma Seo T, Hoàng Seo S2, Hoàng Seo S6 và Hoàng Seo T1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; các bị cáo: Hoàng Seo P, Ma Seo S5, Hầu Seo P2, Hoàng Seo X và Hoàng Seo S7 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

9. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (9);
- Người bào chữa (3);
- VKSND khu vực 9 - Lào Cai;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- (Khi bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật)
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai;
- UBND xã Lùng Phình, tỉnh Lào Cai;
- CA xã Lùng Phình, tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THS, THAHS (12).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tổng Duy Toán